

Số: /QĐ-CDKTCNQN

Bình Định, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế Công tác học sinh, sinh viên, học viên
trong Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Quy Nhơn**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ QUY NHƠN

Căn cứ Luật giáo dục nghề nghiệp ngày 27 tháng 11 năm 2014;

*Căn cứ Quyết định số 228/QĐ-CDKTCNQN ngày 14 tháng 3 năm 2024 của
Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Quy Nhơn về việc ban hành Quy
chế tổ chức và hoạt động của Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Quy Nhơn;*

*Căn cứ Thông tư 17/2017/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 6 năm 2017 của Bộ
trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành quy chế công tác học sinh,
sinh viên trong trường trung cấp, trường cao đẳng;*

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác Học sinh - Sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy chế Công tác học sinh, sinh viên và học viên trong Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Quy Nhơn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế các quyết định liên quan đến Quy chế Công tác học sinh, sinh viên trong Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Quy Nhơn đã ban hành trước đây.

Điều 3. Các thầy Phó Hiệu trưởng, Trưởng các đơn vị phòng, khoa trong trường căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, CTHSSV.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

Phạm Văn Tường

UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH
TRƯỜNG CAO ĐẲNG
KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ QUY NHƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
CÔNG TÁC HỌC SINH, SINH VIÊN VÀ HỌC VIÊN TRONG
TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ QUY NHƠN
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-CDKTCNQ ngày / /2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Quy Nhơn)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về công tác học sinh, sinh viên, học viên (gọi tắt là HSSV) đối với các chương trình đào tạo hệ chính quy trong Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Quy Nhơn.

2. Quy chế này áp dụng đối với HSSV đang học trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp tại Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Quy Nhơn.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. HSSV quy định tại Quy chế này là người đang học các chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp, sơ cấp hệ chính quy trong Trường.

2. Công tác HSSV là công tác trọng tâm của Nhà trường bao gồm tổng thể các hoạt động giáo dục, tuyên truyền, quản lý, hỗ trợ và cung cấp dịch vụ đối với HSSV nhằm đảm bảo các mục tiêu của giáo dục nghề nghiệp.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN, HỌC VIÊN

Điều 3. Nhiệm vụ của học sinh, sinh viên, học viên

1. Chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế và quy định của Nhà trường.

2. Học tập, rèn luyện theo chương trình, kế hoạch đào tạo của Nhà trường; chủ động, tích cực học tập, nghiên cứu, sáng tạo.

3. Tích cực rèn luyện đạo đức và phong cách, lối sống; tôn trọng giáo viên, cán bộ, nhân viên và các HSSV khác trong Nhà trường; đoàn kết, giúp đỡ nhau trong học tập và rèn luyện; thực hiện nếp sống văn hóa trong trường học.

4. Tham gia lao động công ích, hoạt động tình nguyện, hoạt động xã hội vì cộng đồng, phù hợp với năng lực và sức khỏe theo yêu cầu của Nhà trường và các hoạt động khác của HSSV.

5. Tham gia phòng, chống tiêu cực, các biểu hiện và hành vi gian lận trong học tập, thi, kiểm tra và đánh giá kết quả học tập; kịp thời báo cáo với khoa, phòng, bộ

phận chức năng, Hiệu trưởng Nhà trường hoặc cơ quan có thẩm quyền khi phát hiện những hành vi tiêu cực, gian lận hoặc những hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm nội quy, quy chế của Nhà trường.

6. Tham gia các hoạt động bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội trong trường học, gia đình và cộng đồng.

7. Có ý thức bảo vệ tài sản của Nhà trường.

8. Đóng học phí và bảo hiểm y tế theo quy định.

9. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và của Nhà trường.

Điều 4. Quyền của học sinh, sinh viên, học viên

1. Được nhập học theo đúng ngành, nghề đã đăng ký dự tuyển nếu đủ các điều kiện trúng tuyển theo quy định của Nhà trường. Được xét, tiếp nhận vào ở ký túc xá theo quy định, phù hợp với điều kiện thực tế của Nhà trường.

2. Được nghe phổ biến về chế độ, chính sách của Nhà nước đối với HSSV trong quá trình tham gia các chương trình giáo dục nghề nghiệp.

3. Được học hai chương trình đồng thời, chuyển trường, đăng ký dự tuyển đi học ở nước ngoài, học lên trình độ đào tạo cao hơn theo quy định của pháp luật; được nghỉ hè, nghỉ tết, nghỉ lễ theo quy định.

4. Tham gia hoạt động trong tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam và các tổ chức tự quản của HSSV, các hoạt động xã hội có liên quan đến HSSV trong và ngoài Nhà trường theo quy định của pháp luật.

5. Tham gia nghiên cứu khoa học, tham gia kỳ thi tay nghề các cấp, hội thi văn hóa, hội diễn văn nghệ, hội thao và các cuộc thi tài năng, sáng tạo khoa học, kỹ thuật, tham gia công tác khởi nghiệp... và các kỳ thi khác phù hợp với mục tiêu đào tạo của Nhà trường.

6. Được tham gia lao động, làm việc theo quy định của pháp luật khi đi thực tập tại doanh nghiệp trong khuôn khổ quy định của chương trình đào tạo, các thỏa thuận của Nhà trường và doanh nghiệp.

7. Được tham gia góp ý kiến các hoạt động đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục nghề nghiệp trong Nhà trường; được trực tiếp hoặc thông qua đại diện hợp pháp của mình kiến nghị các giải pháp nhằm góp phần xây dựng và phát triển Nhà trường; được đề đạt nguyện vọng và khiếu nại lên Hiệu trưởng để giải quyết các vấn đề có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp của HSSV.

8. Được cấp bằng tốt nghiệp, bằng điểm học tập, rèn luyện và các giấy tờ khác liên quan khi đủ điều kiện công nhận tốt nghiệp. Được giải quyết các thủ tục hành chính, các giấy tờ liên quan đến HSSV khi có yêu cầu chính đáng.

9. Được chăm sóc sức khỏe trong quá trình học tập theo quy định của Bảo hiểm y tế và khám sức khỏe tập trung ban đầu bổ sung hồ sơ đầu vào theo quy định.

10. Được hưởng các quyền khác theo quy định của pháp luật và Nhà trường.

Điều 5. Những việc học sinh, sinh viên, học viên không được làm

1. Xúc phạm nhân phẩm, danh dự, uy tín, xâm phạm thân thể đối với Nhà giáo, cán bộ, nhân viên, người lao động và HSSV khác trong Nhà trường.
2. Gian lận trong học tập, thi, kiểm tra và làm giả hồ sơ để hưởng các chế độ chính sách đối với HSSV.
3. Tự ý nghỉ học, nghỉ thực tập, thực hành khi chưa được sự đồng ý của Nhà trường.
4. Hút thuốc, uống rượu, bia trong giờ học, khi đến lớp và trong khuôn viên Nhà trường.
5. Gây rối, làm mất an ninh, trật tự trong nhà trường và nơi công cộng.
6. Vi phạm các quy định của pháp luật về an toàn giao thông.
7. Tổ chức hoặc tham gia các trò chơi: đánh bài, bạc, cá cược dưới mọi hình thức.
8. Sản xuất, mua bán, vận chuyển, phát tán, sử dụng, tàng trữ hoặc lôi kéo người khác sử dụng vũ khí, chất nổ, chất cháy, chất độc, ma túy, chất gây nghiện và các loại chất cấm khác; các tài liệu, ấn phẩm có nội dung chứa thông tin phản động, đồi trụy đi ngược với truyền thống, bản sắc văn hóa dân tộc và các tài liệu cấm khác theo quy định của Nhà nước; tổ chức, tham gia hoạt động, truyền bá mê tín dị đoan và các hành vi vi phạm khác trong Nhà trường.
9. Đăng tải, bình luận, chia sẻ các bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, đồi trụy, bạo lực, phản động, xâm phạm an ninh quốc gia. Chống phá Đảng và Nhà nước; xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng xã hội.
10. Tổ chức hoặc tham gia các hoạt động trái pháp luật khác.

Chương III

QUY TẮC ỨNG XỬ CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN, HỌC VIÊN

Điều 6. Ứng xử với bản thân

1. Tôn trọng bản thân và gia đình, không làm những việc gây ảnh hưởng xấu đến danh dự bản thân và gia đình; có lòng tự tôn, tự giác, tính trung thực, sự khiêm tốn.
2. Sống có lý tưởng, có hoài bão, có ý thức tự lập, tự phấn đấu trong học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, có lối sống lành mạnh, giản dị.
3. Là công dân tốt ở nơi cư trú.

Điều 7. Ứng xử với cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân viên trong Nhà trường

1. Kính trọng, lễ phép, đúng mực trong giao tiếp với cán bộ quản lý (CBQL), nhà giáo (NG), nhân viên (NV); nghiêm cấm sử dụng mạng xã hội để bình luận thiếu tính xây dựng về Nhà trường, về cá nhân CBQL, NG, NV của Nhà trường.

2. Có thái độ tích cực khi đóng góp ý kiến và nguyện vọng của mình một cách thẳng thắn, chân thành, trung thực và mang tính xây dựng đối với Nhà trường, các đơn vị trực thuộc Trường, với từng CBQL, NG, NV.

3. Có tinh thần đấu tranh, chống những hành vi vụ lợi cá nhân, lợi dụng việc chung để thực hiện những hành vi vi phạm phẩm chất đạo đức, làm xấu đi mối quan hệ thầy và trò trong Nhà trường. Báo cáo và đề nghị Nhà trường làm sáng tỏ mọi hành vi trù dập, đe dọa, gợi ý tiêu cực của CBQL, NG, NV của Nhà trường với HSSV.

Điều 8. Ứng xử với khách đến thăm và làm việc tại Nhà trường

1. Khi có các đoàn khách đến thăm và làm việc với Nhà trường, HSSV cần thể hiện thái độ ân cần, lễ phép, lịch thiệp khi giao tiếp.

2. Hướng dẫn, giải thích trong giới hạn cho phép và hiểu biết của mình đối với khách khi khách có yêu cầu.

Điều 9. Ứng xử với việc học tập, rèn luyện

1. Thực hiện nghiêm các quy chế trong Nhà trường như Quy chế đào tạo; Quy chế công tác học sinh, sinh viên; Nội quy Ký túc xá; Quy định thực hiện nếp sống văn hóa học đường, chấp hành pháp luật, quy định về an ninh, an toàn giao thông.

2. Có ý thức tự giác, tự học và tích cực chủ động trong quá trình học tập, tích cực tham gia thảo luận trong quá trình học tập, vận dụng sáng tạo những kiến thức đã học vào thực tế công việc và cuộc sống.

3. Tích cực tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động cộng đồng và các phong trào thi đua trong và ngoài Nhà trường phát động; có ý thức tự rèn luyện các kỹ năng sống và học tập.

Điều 10. Ứng xử với bạn trong Trường

1. Luôn tôn trọng, hòa nhã, chân thành, thân thiện.

2. Đối xử bình đẳng về dân tộc, tôn giáo, giới tính với mọi người.

3. Chia sẻ, cảm thông, giúp đỡ cùng nhau tiến bộ trong học tập, rèn luyện, sinh hoạt và cuộc sống.

4. Thể hiện đức tính khiêm tốn, cầu thị.

5. Sử dụng ngôn từ trong sáng; không nói tục, gây gổ, đánh nhau, gây mất đoàn kết.

Điều 11. Ứng xử văn hóa với môi trường và cơ sở vật chất Nhà trường

1. Tạo môi trường văn minh, hiện đại và chuẩn mực; có trách nhiệm giữ gìn vệ sinh, cảnh quan, môi trường, cơ sở vật chất của Nhà trường, góp phần xây dựng nếp sống văn minh, môi trường xanh, sạch, đẹp.

2. Không ăn, uống trong lớp, phòng học; phải bỏ rác đúng nơi quy định. Nghiêm cấm HSSV hút thuốc lá điếu, thuốc lá điện tử trong khuôn viên Nhà trường.

3. Thực hiện theo hướng dẫn an toàn khi sử dụng thiết bị, tài sản của Nhà trường; không cố ý gây thiệt hại tài sản của Nhà trường.

4. Thông báo ngay cho CBQL, NG, NV của Nhà trường về bất kỳ mối nguy hiểm nào đang xảy ra do sự cố về thiết bị, tài sản của Nhà trường.

5. Không treo, dán áp phích, băng rôn, biểu ngữ khi chưa được phép của cấp có thẩm quyền.

6. Không chặt, phá cây xanh; không tự ý viết, vẽ, dán trên tường, bàn, ghế trong phòng học, phòng họp, phòng ở ký túc xá và các khu vực khác trong khuôn viên Trường. Nghiêm cấm việc phá hoại tất cả các dụng cụ, trang thiết bị, thiết bị chữa cháy của Nhà trường.

Chương IV

NỘI DUNG CÔNG TÁC HỌC SINH, SINH VIÊN, HỌC VIÊN VÀ HỆ THỐNG TỔ CHỨC, QUẢN LÝ

Điều 12. Nội dung công tác học sinh, sinh viên, học viên

1. Tổ chức hoạt động giáo dục, tuyên truyền

a) Giáo dục chính trị tư tưởng: Giáo dục, tuyên truyền để HSSV nắm vững và thực hiện đúng chủ trương, đường lối của Đảng; có lý tưởng, tri thức pháp luật và bản lĩnh chính trị vững vàng.

b) Giáo dục đạo đức, lối sống: Giáo dục, tuyên truyền cho HSSV về những giá trị, truyền thống đạo đức tốt đẹp của dân tộc Việt Nam, chuẩn mực đạo đức chung của xã hội, đạo đức nghề nghiệp; lối sống lành mạnh, văn minh phù hợp với bản sắc văn hóa dân tộc; ý thức trách nhiệm của cá nhân đối với tập thể, cộng đồng.

c) Giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật: Nâng cao nhận thức và ý thức tuân thủ pháp luật; sống, học tập và rèn luyện theo pháp luật.

d) Tạo điều kiện, giúp đỡ HSSV phấn đấu, rèn luyện để được đứng trong hàng ngũ của Đảng Cộng sản Việt Nam và tham gia các tổ chức đoàn thể trong Nhà trường.

đ) Giáo dục thể chất: Tổ chức cho HSSV tham gia các hoạt động thể thao, văn hóa, văn nghệ và bồi dưỡng các kỹ năng chăm sóc sức khỏe gia đình và cộng đồng.

2. Công tác quản lý học sinh, sinh viên, học viên

a) Tổ chức tiếp nhận thí sinh trúng tuyển vào học theo quy định.

b) Thống kê, tổng hợp dữ liệu, quản lý, lưu trữ hồ sơ và giải quyết các công việc hành chính liên quan đến HSSV.

c) Theo dõi, đánh giá ý thức học tập, kết quả rèn luyện của HSSV; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, tạo điều kiện cho HSSV tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học; tham dự kỳ thi tay nghề các cấp, hội thi văn hóa, hội diễn văn nghệ, hội thao, khởi nghiệp; giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định của HSSV; thường trực công tác khen thưởng, kỷ luật và xét cấp học bổng đối với HSSV.

d) Xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về công tác bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tội phạm và các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, tệ nạn xã hội trong HSSV; phối hợp với công an và chính quyền địa phương để thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự, giải quyết các vụ việc liên quan đến HSSV trong và ngoài Nhà trường.

đ) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách của Nhà nước liên quan đến HSSV.

e) Quản lý HSSV nội trú, ngoại trú: Phối hợp phòng Hành chính - Quản trị và bộ phận quản lý Khu Ký túc xá để xét, tiếp nhận và tổ chức thực hiện quy chế quản lý HSSV ở nội trú; phối hợp với cơ quan công an và chính quyền địa phương trong việc quản lý HSSV ở ngoại trú.

3. Tổ chức sinh hoạt chính trị đầu khóa, đầu năm học cho HSSV. Định kỳ tổ chức đối thoại giữa HSSV và Ban Giám hiệu Nhà trường.

4. Công tác hỗ trợ và dịch vụ đối với học sinh, sinh viên

a) Tư vấn cho HSSV xây dựng kế hoạch học tập, rèn luyện phù hợp với mục tiêu, năng lực, sức khỏe.

b) Triển khai dịch vụ công tác xã hội trong Nhà trường; tạo điều kiện giúp đỡ HSSV là người khuyết tật, người thuộc diện chính sách, HSSV có hoàn cảnh khó khăn và HSSV thuộc nhóm đối tượng cần sự hỗ trợ.

c) Giáo dục kỹ năng mềm, kiến thức khởi nghiệp; bồi dưỡng kiến thức về sức khỏe sinh sản và các kiến thức, kỹ năng bổ trợ cần thiết khác cho HSSV.

d) Thông tin, tư vấn, giới thiệu việc làm cho HSSV.

đ) Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp, các tổ chức sử dụng người lao động nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho HSSV phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

e) Phối hợp tổ chức thực hiện công tác y tế trường học, công tác khám sức khỏe hồ sơ đầu vào theo quy định.

5. Thực hiện các nhiệm vụ hợp tác quốc tế về HSSV.

6. Thực hiện công tác báo cáo, thống kê về HSSV, thực trạng việc làm của HSSV sau khi tốt nghiệp định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý.

Điều 13. Tổ chức, quản lý công tác học sinh, sinh viên, học viên

Hệ thống tổ chức, quản lý công tác HSSV của trường gồm có Ban Giám hiệu, các đơn vị phụ trách công tác HSSV, giáo viên chủ nhiệm và Ban cán sự lớp, HSSV.

1. Trách nhiệm của Ban Giám hiệu

a) Chỉ đạo, tổ chức quản lý các hoạt động của công tác HSSV.

b) Bố trí cán bộ có phẩm chất, trình độ, năng lực phù hợp làm công tác HSSV.

c) Tổ chức chỉ đạo việc thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của Bộ chuyên quản, ngành, địa phương trong công

tác HSSV, bảo đảm công bằng, khách quan, công khai, minh bạch và dân chủ trong công tác HSSV. Tiến hành các biện pháp thích hợp đưa công tác HSSV vào nề nếp, bảo đảm cho HSSV thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

d) Quản lý HSSV về tình hình các mặt học tập và rèn luyện, tư tưởng và đời sống. Hằng năm, tổ chức đối thoại giữa Ban Giám hiệu với HSSV để tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, cung cấp thông tin cần thiết của trường cho HSSV; hiểu rõ tâm tư nguyện vọng và giải quyết kịp thời những thắc mắc của HSSV.

đ) Bảo đảm các điều kiện để phát huy vai trò của tổ chức Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên, các tổ chức đoàn thể hợp pháp của HSSV trong công tác HSSV; chú trọng công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho HSSV.

e) Chỉ đạo, tổ chức đánh giá kết quả rèn luyện HSSV và kết quả công tác HSSV.

2. Trách nhiệm của Phòng Công tác Học sinh - Sinh viên

a) Tổ chức các hoạt động giáo dục chính trị tư tưởng; giáo dục đạo đức, lối sống; giáo dục, tuyên truyền, phổ biến pháp luật; giáo dục thể chất cho HSSV.

b) Tổ chức tiếp nhận thí sinh trúng tuyển vào học theo quy định, mở lớp, đánh mã HSSV, làm thẻ HSSV và phối hợp khám sức khỏe tập trung hoàn thiện hồ sơ đầu vào.

c) Thống kê, tổng hợp dữ liệu, quản lý, lưu trữ hồ sơ và giải quyết các công việc hành chính liên quan đến HSSV theo quy định.

d) Theo dõi, đánh giá ý thức học tập, kết quả rèn luyện của HSSV; phát động, tổ chức các phong trào thi đua, tạo điều kiện cho HSSV tham gia hoạt động nghiên cứu khoa học; tham dự hội thi văn hóa, hội diễn văn nghệ, hội thao; giám sát việc thực hiện các quy chế, quy định của HSSV; thường trực công tác khen thưởng, kỷ luật HSSV và xét cấp học bổng cho HSSV.

đ) Xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về công tác bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tội phạm và các hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, tệ nạn xã hội trong HSSV; phối hợp với công an và chính quyền địa phương để thực hiện các biện pháp bảo đảm an ninh, trật tự, giải quyết các vụ việc liên quan đến HSSV trong và ngoài Nhà trường.

e) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn, theo dõi, tổng hợp và giải quyết các chế độ, chính sách của Nhà nước liên quan đến HSSV.

f) Phối hợp với cơ quan công an và chính quyền địa phương trong việc quản lý HSSV ở ngoại trú.

g) Tổ chức sinh hoạt chính trị đầu khóa, đầu năm học cho HSSV. Định kỳ tổ chức đối thoại giữa HSSV và Ban Giám hiệu Nhà trường (tối thiểu 1 lần/năm).

h) Triển khai dịch vụ công tác xã hội trong Nhà trường; tạo điều kiện giúp đỡ HSSV là người khuyết tật, người thuộc diện chính sách, HSSV có hoàn cảnh khó khăn và HSSV thuộc nhóm đối tượng cần sự hỗ trợ.

i) Giáo dục kỹ năng mềm, kiến thức khởi nghiệp; bồi dưỡng kiến thức về sức khỏe sinh sản và các kiến thức, kỹ năng bổ trợ cần thiết khác cho HSSV.

j) Thông tin, tư vấn, giới thiệu việc làm cho HSSV.

k) Tổ chức các hoạt động phối hợp giữa Nhà trường và doanh nghiệp, các tổ chức sử dụng người lao động nhằm tăng cường rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp cho HSSV phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

l) Thực hiện công tác báo cáo, thống kê về HSSV, thực trạng việc làm của HSSV sau khi tốt nghiệp định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của cơ quan quản lý.

3. Trách nhiệm của Phòng Quản lý Đào tạo

a) Phối hợp với các đơn vị thực hiện công tác giáo dục quốc phòng và an ninh theo quy định của pháp luật.

b) Tạo điều kiện cho HSSV tham gia kỳ thi kỹ năng nghề các cấp.

c) Tiếp nhận và xử lý các loại đơn từ, hồ sơ, công văn liên quan đến công tác đào tạo. Xác nhận, cấp giấy chứng nhận và các giấy tờ khác cho HSSV thuộc thẩm quyền của đơn vị.

4. Trách nhiệm của Phòng Hành chính - Quản trị

a) Quy định về các đối tượng được ưu tiên và xem xét, tiếp nhận HSSV vào ở ký túc xá; thông báo công khai danh sách HSSV được vào ở ký túc xá; ban hành nội quy, quy chế, quy định về HSSV ở ký túc xá, sử dụng ký túc xá HSSV; phối hợp với các đơn vị thường xuyên đón đón và định kỳ kiểm tra việc chấp hành nội quy ký túc xá, đảm bảo trật tự, trị an, an toàn và vệ sinh môi trường khu nội trú; tổ chức quản lý nề nếp sinh hoạt, học tập trong ký túc xá; phối hợp với Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên và các đơn vị có liên quan tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao cho HSSV ký túc xá; kết hợp với địa phương và các đơn vị liên quan trong trường tiến hành xử lý các trường hợp HSSV vi phạm nội quy, quy chế, quy định tại ký túc xá.

b) Tổ chức thực hiện công tác y tế trường học; chăm sóc, phòng, chống dịch bệnh và tư vấn khỏe định kỳ cho HSSV trong thời gian học tập theo quy định; giải quyết những trường hợp không đủ tiêu chuẩn sức khỏe để học tập.

c) Tổ chức, quản lý các dịch vụ HSSV: Nhà ăn, căn tin, trông giữ xe, sân chơi, bãi tập, mạng wifi, điện thoại và các dịch vụ hỗ trợ phù hợp khác cho HSSV.

5. Trách nhiệm của Đoàn Thanh niên, Hội Sinh viên

a) Tổ chức các hoạt động giáo dục chính trị tư tưởng; giáo dục đạo đức, lối sống; giáo dục, tuyên truyền phổ biến pháp luật.

b) Tạo điều kiện, giúp đỡ HSSV phấn đấu, rèn luyện để được đứng trong hàng ngũ của Đảng Cộng sản Việt Nam và tham gia các tổ chức đoàn thể trong Nhà trường.

c) Tổ chức cho HSSV tham gia các hoạt động thể thao, văn hóa, văn nghệ và bồi dưỡng các kỹ năng chăm sóc sức khỏe gia đình và cộng đồng.

d) Phối hợp với phòng Công tác Học sinh - Sinh viên giáo dục kỹ năng mềm, kiến thức khởi nghiệp; bồi dưỡng kiến thức về sức khỏe sinh sản và các kiến thức, kỹ năng bổ trợ cần thiết khác cho HSSV.

6. Trách nhiệm của các Khoa ngành

a) Đề xuất các giảng viên thuộc khoa làm công tác giáo viên chủ nhiệm (cố vấn học tập); theo dõi tình hình học tập, rèn luyện của HSSV của khoa.

b) Thực hiện công tác đánh giá kết quả rèn luyện HSSV ở lớp và cấp khoa theo quy định.

c) Lựa chọn, phối hợp với các doanh nghiệp có lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phù hợp với ngành, nghề đào tạo của HSSV; tổ chức, triển khai các chương trình gắn kết đào tạo với thực tế nơi làm việc cho HSSV; giúp HSSV hiểu biết về công việc và ngành, nghề; thực hành tại doanh nghiệp; định hướng tương lai, trang bị tính độc lập nghề nghiệp cho HSSV và chỉ đạo thực hiện công tác lần vết HSSV.

d) Định hướng giúp Đoàn Thanh niên cấp khoa tổ chức các hoạt động cho HSSV.

đ) Thực hiện các công việc hành chính thuộc thẩm quyền của Khoa. Xem xét và kiến nghị với nhà trường hình thức khen thưởng, kỷ luật và khiếu nại của HSSV.

7. Trách nhiệm của Giáo viên chủ nhiệm

a) Quản lý, tư vấn và hỗ trợ HSSV trong các hoạt động học tập, rèn luyện.

b) Hướng dẫn, Khuyến khích, tạo điều kiện và tư vấn cho HSSV tham gia các hoạt động học thuật, nghiên cứu khoa học, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp và phát triển bản thân.

c) Quản lý thông tin cá nhân HSSV. Nắm tình hình chung của lớp phụ trách về các mặt học tập, rèn luyện, đời sống, sinh hoạt thông qua báo cáo của ban cán sự lớp; hướng dẫn, tư vấn cho HSSV về thủ tục và quy trình trong việc học trả nợ, xin ngừng học, học tiếp, đăng ký thi lại, thực hiện quy chế, quy định trong quá trình học tập, rèn luyện tại trường, thực hiện công tác lần vết HSSV và các vấn đề khác có liên quan.

d) Chủ trì họp lớp xét đánh giá kết quả rèn luyện, khen thưởng, kỷ luật, học bổng đối với HSSV thuộc lớp phụ trách; đề nghị khen thưởng, kỷ luật, học bổng đối với HSSV thuộc lớp phụ trách lên Khoa, Phòng Công tác Học sinh - Sinh viên.

đ) Tham gia sinh hoạt định kỳ của khoa và báo cáo với Trưởng khoa về tình hình công tác HSSV lớp phụ trách.

e) Tham gia các buổi tập huấn nghiệp vụ giáo viên chủ nhiệm do nhà trường tổ chức.

8. Ban cán sự lớp và học sinh, sinh viên, học viên

Ban Cán sự lớp, học sinh, sinh viên, học viên là tổ chức của HSSV dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Giáo viên chủ nhiệm; có nhiệm vụ chính là giúp nhau tổ chức việc tự học và thực hiện nội quy, quy chế để đảm bảo chất lượng học tập và rèn luyện theo yêu cầu của mục tiêu đào tạo.

a) Nhiệm vụ của lớp HSSV

- Giúp HSSV của lớp nắm được các nội quy, quy chế học tập, rèn luyện.
- Theo kế hoạch của nhà trường, của giáo viên chủ nhiệm, tổ chức cho HSSV thực hiện đúng: lịch đào tạo, thời khóa biểu, thời gian biểu và chương trình công tác của trường đối với lớp.
- Tổ chức, phân công, theo dõi, kiểm tra việc tự học của các tổ, nhóm và HSSV. Có biện pháp thích hợp để bảo đảm chất lượng tự học.
- Theo sự hướng dẫn của giáo viên chủ nhiệm và giảng viên bộ môn tổ chức thực hiện phương pháp học tập, thực tập, ôn thi.
- Tổ chức rèn luyện phẩm chất đạo đức của HSSV trong lớp.
- Tổ chức sinh hoạt ngoại khóa về học thuật, nghiên cứu khoa học, văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao theo quy định của nhà trường.
- Quản lý cơ sở vật chất mà nhà trường giao cho lớp, phân công làm trực nhật vệ sinh, sắp xếp bàn ghế lớp học ngăn nắp sạch sẽ; quản lý các sổ sách, biểu mẫu theo chỉ đạo của các phòng, khoa, bộ môn và giảng viên.

b) Nhiệm vụ của Ban Cán sự lớp

Ban Cán sự lớp, thay mặt HSSV để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của lớp, hoạt động dưới sự chỉ đạo của giáo viên chủ nhiệm.

- Lớp trưởng là người thay mặt cho ban cán sự lớp phụ trách chung lớp học.
- Lớp phó là thành viên của Ban Cán sự lớp, hỗ trợ (hoặc thay mặt) lớp trưởng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của lớp học.

c) Quyền hạn của Ban Cán sự lớp

- Triệu tập toàn thể lớp hay các tổ để sinh hoạt theo thời gian quy định hay đột xuất ngoài giờ học tập.
- Thay mặt lớp phản ánh tình hình học tập của lớp.
- Tham gia các buổi họp, bồi dưỡng công tác.

d) Tổ chức của lớp

- Ban Cán sự lớp do Trưởng Khoa chỉ định theo đề nghị của Giáo viên chủ nhiệm và Phòng Công tác Học sinh - Sinh viên gồm: 01 Lớp trưởng và 01 hoặc 02 Lớp phó.

- Lớp có thể chia ra một số tổ hoặc nhóm học tập, Tổ trưởng (Nhóm trưởng) do giáo viên chủ nhiệm chỉ định (Thông qua ý kiến của Ban cán sự lớp).

đ) Chế độ sinh hoạt

- Sinh hoạt lớp mỗi tuần 1 lần.
- Ban Cán sự lớp một tháng họp ít nhất 1 lần.
- Hồ sơ của lớp gồm có: Sổ sinh hoạt lớp, biên bản ghi đầy đủ nội dung họp lớp.

Chương V

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN CỦA HỌC SINH, SINH VIÊN

Điều 14. Nguyên tắc đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên

1. Đảm bảo khách quan, công khai, chính xác.
2. Đảm bảo quyền bình đẳng, dân chủ của HSSV.
3. Đảm bảo đánh giá đầy đủ các nội dung, tiêu chí và quy trình thực hiện.
4. Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ giữa các đơn vị, bộ phận liên quan trong nhà trường.

Điều 15. Nội dung và thang điểm đánh giá

Đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV là đánh giá về ý thức, thái độ và kết quả học tập của HSSV. Điểm đánh giá tính theo thang điểm 100. Cụ thể nội dung đánh giá và khung điểm như sau:

1. Ý thức, thái độ và kết quả học tập: Tối đa 30 điểm.
2. Ý thức chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế của nhà trường: Tối đa 25 điểm.
3. Ý thức tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội: Tối đa 25 điểm.
4. Ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác của Nhà trường hoặc có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng: Tối đa 20 điểm.

Điều 16. Tiêu chí trong các nội dung đánh giá

1. Tiêu chí về ý thức, thái độ và kết quả học tập.
 - a) Ý thức và thái độ trong học tập.
 - b) Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học.
 - c) Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi.
 - d) Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập.
 - đ) Kết quả học tập.
2. Tiêu chí đánh giá về ý thức chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế của Nhà trường.
 - a) Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường
 - b) Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường.
3. Tiêu chí đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường

a) Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao. HSSV là người khuyết tật, được đánh giá ý thức tham gia các hoạt động tùy theo tình trạng sức khỏe phù hợp, đảm bảo sự công bằng trong từng trường hợp cụ thể.

b) Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội.

c) Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.

4. Tiêu chí đánh giá về ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác của nhà trường hoặc có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng

a) Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và hiệu quả công việc của HSSV được phân công nhiệm vụ quản lý lớp, các tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên và các tổ chức khác của HSSV trong Nhà trường.

b) Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, khoa và Nhà trường.

c) Có thành tích trong nghiên cứu khoa học, tham gia các cuộc thi, sáng kiến cải tiến kỹ thuật được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (bằng khen, giấy khen...).

5. Hiệu trưởng Nhà trường quy định chi tiết điểm đánh giá cho từng tiêu chí trong mỗi nội dung theo khung điểm Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quy chế này.

Điều 17. Phân loại kết quả rèn luyện

1. Kết quả rèn luyện của HSSV được phân thành 05 loại: Xuất sắc, tốt, khá, trung bình, yếu. Cụ thể:

a) Loại xuất sắc: Từ 90 đến 100 điểm.

b) Loại tốt: Từ 80 đến dưới 90 điểm.

c) Loại khá: Từ 70 đến dưới 80 điểm.

d) Loại trung bình: Từ 50 đến dưới 70 điểm.

đ) Loại yếu: Dưới 50 điểm.

2. HSSV bị kỷ luật hình thức khiển trách thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại khá, bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại trung bình.

Điều 18. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên

1. Hiệu trưởng Nhà trường quyết định thành lập Hội đồng Đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV. Hội đồng gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng: Là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng Nhà trường.

b) Ủy viên Thường trực Hội đồng: Là trưởng đơn vị phụ trách công tác HSSV.

c) Các ủy viên: Đại diện lãnh đạo các khoa, phòng liên quan, đại diện Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh Nhà trường.

d) Thư ký Hội đồng: Do Hiệu trưởng quyết định trên cơ sở đề nghị của Phòng Công tác Học sinh - Sinh viên.

2. Quy trình đánh giá kết quả rèn luyện

a) Đến thời điểm đánh giá theo quy định, HSSV căn cứ vào kết quả rèn luyện của bản thân, tự đánh giá theo mức điểm chi tiết (Phụ lục 1 kèm Quy chế) do Nhà trường quy định.

b) Giáo viên chủ nhiệm tổ chức họp lớp để xem xét, đánh giá, thông qua mức điểm tự đánh giá của từng HSSV trên cơ sở kết quả rèn luyện thực tế và phải được quá 1/2 ý kiến đồng ý của tập thể lớp. Kết quả cuộc họp đánh giá của lớp phải được ghi biên bản, có chữ ký của giáo viên chủ nhiệm (người chủ trì) và thư ký cuộc họp (do cuộc họp đề xuất); Kết quả được tổng hợp trong bảng xếp loại rèn luyện học kỳ của lớp gửi về Khoa.

c) Trường khoa căn cứ biên bản đề nghị của lớp, xem xét, đánh giá và báo cáo Hội đồng Đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV của Trường.

d) Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV của Trường tổ chức họp xem xét, thống nhất, trình Hiệu trưởng.

đ) Hiệu trưởng Nhà trường xem xét và quyết định công nhận kết quả rèn luyện của HSSV.

3. Kết quả rèn luyện của HSSV phải được thông báo cho HSSV ít nhất 20 ngày trước khi ban hành quyết định và phải được công khai trong toàn Trường.

Điều 19. Thời gian đánh giá và cách tính điểm

1. Đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV được tiến hành định kỳ theo học kỳ, năm học và toàn khóa học.

2. Điểm rèn luyện của HSSV trong kỳ học là tổng số điểm đạt được theo các tiêu chí, nội dung đánh giá quy định. Điểm rèn luyện của năm học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các kỳ học trong năm học đó. Điểm rèn luyện toàn khóa học là trung bình cộng của điểm rèn luyện các năm học. (được làm tròn đến một chữ số thập phân).

3. HSSV có thời gian nghỉ học tạm thời, khi tiếp tục theo học thì không thực hiện đánh giá trong thời gian nghỉ học.

Điều 20. Sử dụng kết quả đánh giá rèn luyện của học sinh, sinh viên

1. Kết quả rèn luyện toàn khóa học của HSSV được lưu trong hồ sơ quản lý tại Trường, ghi vào bảng điểm kết quả học tập và rèn luyện khi kết thúc khóa học.

2. Kết quả rèn luyện được sử dụng để xét, cấp học bổng khuyến khích học tập và các chế độ khác liên quan đến quyền lợi của HSSV.

3. Kết quả rèn luyện xuất sắc được Nhà trường xem xét biểu dương, khen thưởng.

Điều 21. Quyền khiếu nại của học sinh, sinh viên về kết quả đánh giá rèn luyện

1. HSSV có quyền khiếu nại lên các phòng, khoa chức năng hoặc Hiệu trưởng nếu thấy việc đánh giá kết quả rèn luyện chưa chính xác. Khi nhận được đơn khiếu nại, Trường có trách nhiệm giải quyết, trả lời theo quy định của pháp luật.

2. Trình tự khiếu nại, giải quyết khiếu nại được thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Chương VI

KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT HỌC SINH, SINH VIÊN

Điều 22. Nội dung, hình thức khen thưởng học sinh, sinh viên

1. Khen thưởng đột xuất đối với cá nhân và tập thể lớp HSSV có thành tích xứng đáng cần được biểu dương, khen thưởng kịp thời theo các nội dung, mức khen thưởng do Hiệu trưởng quy định. Cụ thể:

a) Xếp loại tốt nghiệp đạt từ loại giỏi trở lên, đoạt giải trong kỳ thi tay nghề các cấp; thi văn nghệ, thể thao và các cuộc thi tài năng khác; có sáng kiến trong học tập, lao động; có công trình nghiên cứu khoa học có giá trị.

b) Đóng góp có hiệu quả trong công tác Đảng, Đoàn Thanh niên, đoàn thể của HSSV, hoạt động thanh niên xung kích, HSSV tình nguyện, giữ gìn an ninh trật tự, các hoạt động trong lớp, khoa (bộ môn hoặc bộ phận chuyên môn, nghiệp vụ), trong ký túc xá, trong hoạt động xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao.

c) Có thành tích trong các phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc; phòng chống tội phạm, tệ nạn xã hội; dũng cảm cứu người bị nạn; chống tiêu cực, tham nhũng.

d) Các thành tích đặc biệt khác.

đ) Không xét khen thưởng đối với HSSV bị kỷ luật hoặc có điểm thi kết thúc môn học, mô đun trong năm học đó dưới điểm trung bình.

2. Khen thưởng định kỳ đối với cá nhân và tập thể lớp HSSV đạt danh hiệu.

2.1. Điều kiện xét danh hiệu

a) HSSV đã hoàn thành đóng học phí học kỳ đúng thời gian quy định của Nhà trường.

b) HSSV học hệ chính quy có điểm trung bình chung học tập và điểm rèn luyện năm học đều đạt loại khá trở lên.

c) Trong năm học xét không bị hình thức kỷ luật từ mức khiển trách trở lên.

d) Việc đánh giá, xếp loại học tập của HSSV được thực hiện theo quy định hiện hành về việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp. Đối với môn học, mô đun, tín chỉ nào chưa kết thúc ở thời điểm đánh giá thì lấy điểm tổng hợp kết quả kiểm tra thường xuyên, định kỳ của môn học, mô đun, tín chỉ đó làm căn cứ để đánh giá, xếp loại.

đ) Không xét đạt danh hiệu cá nhân đối với HSSV có điểm thi kết thúc môn

học, mô đun, tín chỉ trong năm học đó dưới điểm trung bình.

e) Không xét HSSV đạt danh hiệu đối với cá nhân và tập thể lớp đang học năm cuối khóa học.

f) Số lượng tập thể lớp đề nghị đạt danh hiệu không vượt quá 25% tổng số lớp được xét của khoa.

g) Không xét đạt danh hiệu đối với tập thể lớp mà có số lượng HSSV dưới 10 người. được tiến hành vào cuối năm học, khóa học.

2.2. Tiêu chuẩn xét danh hiệu cá nhân và tập thể lớp:

Thi đua, khen thưởng đối với cá nhân và tập thể lớp, HSSV được tiến hành vào cuối mỗi năm học.

2.2.2. Đối với tập thể lớp HSSV:

a) Danh hiệu Tập thể lớp HSSV Tiên tiến: nếu đạt các tiêu chuẩn sau:

- Có từ 25% HSSV đạt danh hiệu HSSV Khá trở lên;
- Có cá nhân đạt danh hiệu HSSV Giỏi trở lên;
- Không có cá nhân xếp loại học tập yếu hoặc rèn luyện yếu và không có cá nhân bị hình thức kỷ luật nào trong năm học;
- Tập thể đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau trong học tập, rèn luyện, tổ chức nhiều hoạt động thi đua và tích cực hưởng ứng phong trào thi đua trong nhà trường.

b) Danh hiệu Tập thể lớp Xuất sắc: nếu đạt các tiêu chuẩn sau:

- Đạt danh hiệu Tập thể lớp Tiên tiến và có từ 15% HSSV đạt danh hiệu HSSV Giỏi trở lên.
- Có cá nhân đạt danh hiệu HSSV Xuất sắc.

c) Nhà trường sẽ cấp giấy Công nhận Danh hiệu tập thể lớp HSSV Tiên tiến và Lớp HSSV Xuất sắc và được khen thưởng định kỳ đối với tập thể lớp HSSV theo 02 danh hiệu: Lớp HSSV Tiên tiến và Lớp HSSV Xuất sắc. Mức khen theo quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ của Nhà trường.

2.2.3. Đối với cá nhân HSSV:

a) Đạt danh hiệu “HSSV Khá”: nếu xếp loại học tập và rèn luyện từ Khá trở lên;

b) Đạt danh hiệu “HSSV Giỏi”: nếu xếp loại học tập từ Giỏi trở lên và xếp loại rèn luyện từ Tốt trở lên;

c) Đạt danh hiệu “HSSV Xuất sắc”: nếu xếp loại học tập và rèn luyện Xuất sắc.

d) Nhà trường sẽ cấp giấy Công nhận Danh hiệu: Khá, Giỏi, Xuất sắc cho HSSV đạt danh hiệu và khen thưởng định kỳ đối với những cá nhân đạt danh hiệu HSSV Xuất sắc. Riêng cá nhân đạt danh hiệu HSSV Khá phải tham gia Ban Cán sự lớp, đạt kết quả cao ở các kỳ thi, hội thi, gia đình có hoàn cảnh khó khăn sẽ được đề xuất khen. Mức khen theo quy định tại Quy chế chi tiêu nội bộ của Nhà trường.

Điều 23. Trình tự, thủ tục xét khen thưởng học sinh, sinh viên

1. Đầu kỳ học hoặc năm học, Trường tổ chức cho HSSV và các lớp đăng ký danh hiệu thi đua cá nhân và tập thể lớp. (Mẫu 1)

2. Thủ tục xét khen thưởng

a) Đến kỳ xét khen thưởng, các lớp lập danh sách kèm theo bản thành tích của tập thể lớp HSSV và thành tích cá nhân đạt được trong học tập, rèn luyện, có xác nhận của giáo viên chủ nhiệm, đề nghị khoa và phòng Công tác Học sinh - Sinh viên.

b) Khoa và phòng Công tác Học sinh - Sinh viên xét, đề xuất danh hiệu đối với tập thể lớp và cá nhân HSSV có thành tích để báo cáo Hội đồng khen thưởng, kỷ luật HSSV của Trường. (Mẫu 2)

c) Căn cứ đề nghị của Khoa và phòng Công tác Học sinh - Sinh viên, Hội đồng khen thưởng, kỷ luật HSSV tổ chức họp xét, đề nghị Hiệu trưởng Nhà trường công nhận danh hiệu đối với cá nhân, tập thể lớp HSSV và khen thưởng theo quy định.

3. Quyết định công nhận danh hiệu cá nhân của HSSV phải được lưu trong hồ sơ theo quy định.

Điều 24. Hình thức kỷ luật đối với học sinh, sinh viên

1. HSSV có hành vi vi phạm thì tùy tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi để xem xét phê bình hoặc áp dụng một trong 04 hình thức kỷ luật sau:

a) Khiển trách: Đối với HSSV có hành vi vi phạm lần đầu và mức độ nhẹ.

b) Cảnh cáo: Đối với HSSV đã bị khiển trách mà tái phạm hoặc vi phạm mức độ nhẹ nhưng hành vi vi phạm có tính chất thường xuyên hoặc mới vi phạm lần đầu nhưng mức độ tương đối nghiêm trọng.

c) Đình chỉ học tập có thời hạn: Đối với HSSV đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm nghiêm trọng các hành vi HSSV không được làm.

d) Buộc thôi học: Đối với HSSV đang trong thời gian bị cảnh cáo mà vẫn tiếp tục vi phạm kỷ luật hoặc vi phạm lần đầu nhưng có tính chất và mức độ vi phạm rất nghiêm trọng hoặc có hành vi phạm tội theo quy định của Bộ luật hình sự.

2. Hiệu trưởng Nhà trường quy định chi tiết về hành vi vi phạm để áp dụng theo từng hình thức kỷ luật quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Quy chế này.

Điều 25. Trình tự, thủ tục và hồ sơ xét kỷ luật học sinh, sinh viên

1. Trình tự, thủ tục xét kỷ luật:

a) HSSV vi phạm khuyết điểm phải làm bản tự kiểm điểm và tự nhận hình thức kỷ luật. Nếu HSSV không chịu làm bảng kiểm điểm vẫn tiến hành các bước tiếp theo.

b) Chủ nhiệm lớp chủ trì họp với tập thể lớp HSSV để phân tích và xem xét, đề nghị hình thức kỷ luật gửi lên khoa và phòng Công tác Học sinh - Sinh viên.

c) Phòng Công tác Học sinh - Sinh viên xem xét, kiến nghị hình thức kỷ luật và đề nghị lên Hội đồng Khen thưởng và Kỷ luật HSSV của Trường.

d) Hội đồng Khen thưởng và Kỷ luật HSSV tổ chức họp xét, đề xuất hình thức kỷ luật và trình Hiệu trưởng xem xét ra quyết định kỷ luật.

đ) Thành phần dự họp xét kỷ luật HSSV của Hội đồng Khen thưởng và Kỷ luật HSSV ngoài các thành viên của Hội đồng Khen thưởng và Kỷ luật HSSV, có thể mời thêm giáo viên chủ nhiệm lớp, đại diện tập thể lớp có HSSV vi phạm, HSSV có hành vi vi phạm và phụ huynh HSSV (các thành phần này được tham gia phát biểu ý kiến nhưng không được quyền biểu quyết). Nếu HSSV vi phạm kỷ luật và các thành phần mời đã được mời mà không đến dự (nếu không có lý do chính đáng) thì Hội đồng Khen thưởng và Kỷ luật HSSV vẫn tiến hành họp xét kỷ luật. Kết quả họp Hội đồng phải được ghi biên bản và đề nghị Hiệu trưởng ra quyết định hình thức kỷ luật.

2. Hội đồng Khen thưởng và Kỷ luật HSSV do Hiệu trưởng quyết định thành lập, gồm:

a) Chủ tịch Hội đồng: Là Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng Nhà trường.

b) Ủy viên thường trực Hội đồng: Là trưởng phòng Công tác Học sinh - Sinh viên.

c) Các ủy viên: Là đại diện các khoa, phòng có liên quan, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh của Trường.

3. Hồ sơ xử lý kỷ luật HSSV:

a) Bản tự kiểm điểm (trong trường hợp HSSV có khuyết điểm không chấp hành việc làm bản tự kiểm điểm thì trình tự xem xét kỷ luật vẫn được tiến hành trên cơ sở các chứng cứ thu thập được).

b) Biên bản tập thể lớp họp kiểm điểm HSSV vi phạm.

c) Ý kiến của khoa và phòng Công tác Học sinh - Sinh viên.

d) Các tài liệu có liên quan.

4. Quyết định kỷ luật của HSSV phải có điều khoản ghi rõ thời gian bị thi hành kỷ luật và phải được lưu vào hồ sơ quản lý HSSV. Trường hợp HSSV bị kỷ luật mức đình chỉ học tập có thời hạn hoặc buộc thôi học, Nhà trường sẽ gửi thông báo cho địa phương, nơi HSSV có hộ khẩu thường trú và gia đình HSSV biết để quản lý, giáo dục.

Điều 26. Chấm dứt hiệu lực của quyết định kỷ luật

1. Sau thời hạn 03 tháng đối với trường hợp kỷ luật khiển trách, 06 tháng đối với trường hợp kỷ luật cảnh cáo kể từ ngày quyết định kỷ luật có hiệu lực thi hành, nếu HSSV không có hành vi vi phạm kỷ luật thì đương nhiên được chấm dứt hiệu lực quyết định kỷ luật và được hưởng đầy đủ quyền lợi của HSSV theo quy định.

2. Đối với trường hợp đình chỉ học tập có thời hạn thì sau khi hết thời hạn đình chỉ, nếu HSSV có nguyện vọng tiếp tục theo học trở lại, thì HSSV phải xuất trình chứng nhận của địa phương (xã, phường, thị trấn) nơi HSSV có hộ khẩu thường trú về việc chấp hành tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương (trong thời gian bị đình chỉ học tập) để Nhà trường xem xét, tiếp nhận vào học tiếp. Nếu quá thời gian đình chỉ

học tập mà HSSV không có đơn xin học tiếp tục thì đương nhiên HSSV sẽ bị xóa tên khỏi Nhà trường.

3. Đối với trường hợp bị kỷ luật buộc thôi học, nếu HSSV có nguyện vọng trở lại Trường để tiếp tục học tập thì phải sau ít nhất 01 năm, kể từ ngày bắt đầu kỷ luật mới được Trường xem xét, tiếp nhận vào học tiếp. Trong hồ sơ xin trở lại học, ngoài các giấy tờ theo quy định phải có chứng nhận của địa phương (xã, phường, thị trấn), nơi HSSV có hộ khẩu thường trú, về việc chấp hành tốt nghĩa vụ công dân tại địa phương trong thời gian chấp hành kỷ luật.

4. Ngoài ra, tùy theo tình hình thực tế, Hội đồng Khen Thưởng và Kỷ luật HSSV có thể đề xuất Hiệu trưởng giảm, xóa hình thức kỷ luật trước thời gian.

Điều 27. Quyền khiếu nại về khen thưởng và kỷ luật

Cá nhân, tập thể lớp HSSV nếu xét thấy các hình thức khen thưởng và kỷ luật không thỏa đáng thì có quyền khiếu nại lên Trường Khoa, Hiệu trưởng Nhà trường để xem xét giải quyết. Trong trường hợp không đồng ý với kết quả giải quyết của Hiệu trưởng thì có quyền khiếu nại lên cấp có thẩm quyền xem xét theo quy định của pháp luật về khiếu nại và giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Điều 28. Trình tự, thủ tục cho thôi học, xóa tên học sinh, sinh viên

1. HSSV gửi đơn xin thôi học (*theo mẫu của trường*) đến Phòng Công tác Học sinh - Sinh viên, đính kèm giấy tờ chứng minh lý do (ví dụ: giấy gọi nhập ngũ, xác nhận hoàn cảnh khó khăn từ chính quyền địa phương, sức khỏe...)

2. Trường hợp HSSV gặp tai nạn qua đời hoặc mất tích thì Giáo viên chủ nhiệm liên hệ gia đình hoặc địa phương xác thực (giấy chứng tử hoặc các minh chứng khác) thì Nhà trường sẽ quyết định xóa tên HSSV khỏi biên chế lớp học.

3. Xác minh hồ sơ: Phòng Công tác Học sinh - Sinh viên kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ và các tài liệu liên quan.

4. Ra quyết định cho thôi học, xóa tên: Phòng Công tác Học sinh - Sinh viên tham mưu Ban Giám hiệu ban hành quyết định cho thôi học, xóa tên.

5. Lưu hồ sơ: Lưu trữ quyết định và thông tin của HSSV trong cơ sở dữ liệu của trường.

Chương VI

ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC HỌC SINH, SINH VIÊN CỦA NHÀ TRƯỜNG

Điều 29. Nguyên tắc đánh giá

1. Đánh giá công tác học sinh, sinh viên phải bảo đảm khoa học, khách quan, công khai và phản ánh đúng thực trạng công tác học sinh, sinh viên của Trường.

2. Đánh giá, xếp loại công tác học sinh, sinh viên của Trường được tiến hành theo năm học; thời gian kỳ đánh giá được tính từ ngày 01 tháng 9 đến ngày 31 tháng 8 năm tiếp theo.

Điều 30. Tiêu chí đánh giá công tác học sinh, sinh viên và thang điểm

1. Đánh giá công tác học sinh, sinh viên của Trường được thực hiện theo 09 nhóm tiêu chí và tính theo thang điểm 100. Khung điểm cụ thể như sau:

- a) Nhóm tiêu chí 1: Hệ thống tổ chức, quản lý và công tác hành chính: 15 điểm;
- b) Nhóm tiêu chí 2: Công tác quản lý học sinh, sinh viên: 15 điểm;
- c) Nhóm tiêu chí 3: Công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và các hoạt động hỗ trợ, dịch vụ đối với học sinh, sinh viên: 10 điểm;
- d) Nhóm tiêu chí 4: Thực hiện chế độ, chính sách đối với học sinh, sinh viên: 10 điểm;
- đ) Nhóm tiêu chí 5: Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, hoạt động thể thao ngoại khóa và các hoạt động phong trào trong học sinh, sinh viên: 15 điểm;
- e) Nhóm tiêu chí 6: Công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên: 10 điểm;
- f) Nhóm tiêu chí 7: Công tác y tế trường học: 10 điểm;
- g) Nhóm tiêu chí 8: Công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học, giáo dục an toàn giao thông, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội: 10 điểm;
- h) Nhóm tiêu chí 9: Các nội dung khuyến khích đạt được: 05 điểm.

2. Nội dung cụ thể của từng nhóm tiêu chí và khung điểm đánh giá quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Quy chế này.

Điều 31. Xếp loại công tác học sinh, sinh viên

- 1. Xếp loại công tác học sinh, sinh viên của Trường căn cứ vào tổng số điểm đạt được của toàn bộ các nội dung trong các nhóm tiêu chí đánh giá.
- 2. Công tác học sinh, sinh viên của Trường được xếp theo 05 loại:
 - a) Loại xuất sắc: Có tổng số điểm từ 90 điểm trở lên;
 - b) Loại tốt: Có tổng số điểm từ 80 đến dưới 90 điểm;
 - c) Loại khá: Có tổng số điểm từ 70 đến dưới 80 điểm;
 - d) Loại trung bình: Có tổng số điểm từ 50 đến dưới 70 điểm;
 - đ) Loại chưa đạt: Có tổng số điểm dưới 50 điểm.

Điều 32. Quy trình tự đánh giá, xếp loại công tác học sinh, sinh viên và thời gian thực hiện

1. Hiệu trưởng Nhà trường thành lập Ban Đánh giá công tác học sinh, sinh viên do Hiệu trưởng hoặc Phó Hiệu trưởng làm Trưởng ban; Ủy viên thường trực là trưởng đơn vị phụ trách công tác học sinh, sinh viên; các Ủy viên khác là lãnh đạo nhà trường và lãnh đạo một số khoa, phòng, ban liên quan, đại diện Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong Nhà trường.

2. Ban Đánh giá công tác học sinh, sinh viên của Nhà trường tiến hành tự đánh giá, xếp loại công tác học sinh, sinh viên theo quy định tại Điều 30, Điều 31 Quy chế

này; tổng hợp kết quả, báo cáo Hiệu trưởng ký trình cơ quan chủ quản xem xét, công nhận trước ngày 30 tháng 9 hàng năm.

4. Cơ quan chủ quản của Trường kiểm tra kết quả tự đánh giá, xếp loại công tác học sinh, sinh viên hoặc theo sự phân cấp về quản lý đối với các trường trực thuộc và thông báo kết quả kiểm tra về Bộ chuyên quản, Sở chuyên ngành, nơi Trường đặt trụ sở để theo dõi chung, phục vụ công tác quản lý nhà nước về giáo dục nghề nghiệp trước ngày 31 tháng 10 hàng năm.

Điều 33. Sử dụng kết quả đánh giá, xếp loại công tác học sinh, sinh viên

1. Kết quả đánh giá, xếp loại công tác học sinh, sinh viên được công khai trên trang thông tin điện tử của Trường và các cơ quan quản lý khi có yêu cầu.

2. Kết quả đánh giá, xếp loại công tác học sinh, sinh viên là căn cứ để Trường đề nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, khen thưởng Nhà trường về công tác học sinh, sinh viên và sử dụng để tham khảo trong công tác kiểm định, đánh giá chất lượng giáo dục của Nhà trường.

Chương VII

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 34. Trách nhiệm của Ban Giám hiệu

1. Chỉ đạo các đơn vị, phòng, khoa, giáo viên chủ nhiệm và HSSV triển khai thực hiện tốt các nội dung của Quy chế trong toàn trường.

2. Chỉ đạo công tác kiểm tra, thanh tra việc thực hiện công tác HSSV theo quy định.

Điều 35. Trách nhiệm của Phòng Công tác Học sinh - Sinh viên

1. Phối hợp, hướng dẫn các khoa thực hiện tốt công tác HSSV theo quy định của pháp luật và quy định tại Quy chế này.

2. Phối hợp với các tổ chức đoàn thể, gia đình HSSV và các cơ quan, đơn vị có liên quan để thực hiện tốt công tác HSSV.

3. Thực hiện nghiêm túc công tác tổng hợp, báo cáo và tổ chức đánh giá, tổng kết công tác HSSV trong toàn trường.

4. Phối hợp với các khoa kiểm tra việc thực hiện công tác HSSV theo quy định.

5. Căn cứ kết quả đánh giá thực hiện công tác HSSV đề nghị khen thưởng định kỳ, đột xuất đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong việc thực hiện công tác HSSV.

Điều 36. Trách nhiệm của các phòng, khoa, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh

1. Phối hợp với phòng Công tác HSSV triển khai thực hiện Quy chế công tác HSSV trong toàn trường.

2. Các khoa triển khai cho HSSV thực hiện trong toàn trường. Định kỳ báo cáo công tác HSSV và đánh giá kết quả rèn luyện của HSSV theo quy định.

PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

(Ban hành kèm theo Quyết định số:...../QĐ-CDKTCNQN ngày/...../2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ Thuật Công nghệ Quy Nhơn)

PHIẾU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN

HỌC KỲ.....- NĂM HỌC 20....- 20....

Họ và tên:..... Lớp:..... Khoa:.....

T T	Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Tự đánh giá	Lớp đánh giá
I.	Ý thức, thái độ và kết quả học tập	30		
1	Ý thức và thái độ trong học tập	8		
2	Ý thức và thái độ tham gia các hoạt động học tập, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học	5		
3	Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi	5		
4	Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập	4		
5	Kết quả học tập	8		
II.	Ý thức chấp hành pháp luật và nội quy, quy chế của Nhà trường	25		
1	Ý thức chấp hành các quy định của pháp luật đối với công dân, các văn bản chỉ đạo của Bộ, ngành, của cơ quan quản lý thực hiện trong Nhà trường	10		
2	Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác của Nhà trường	15		
III	Ý thức tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao, phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội, bạo lực học đường	25		
1	Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao. Học sinh, sinh viên là người khuyết tật, được đánh giá ý thức tham gia các hoạt động tùy theo tình trạng sức khỏe phù hợp, đảm bảo sự công bằng trong từng trường hợp cụ thể	10		
2	Ý thức tham gia các hoạt động công ích, tình nguyện, công tác xã hội	10		
3	Tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội	5		
IV	Ý thức và kết quả tham gia công tác cán bộ lớp, công tác đoàn thể, các tổ chức khác của nhà trường hoặc có thành tích xuất sắc trong học tập, rèn luyện được cơ quan có thẩm quyền khen thưởng	20		
1	Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín, kỹ năng tổ chức và	8		

T T	Nội dung đánh giá	Điểm tối đa	Tự đánh giá	Lớp đánh giá
	hiệu quả công việc của học sinh, sinh viên được phân công nhiệm vụ quản lý lớp, các tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên và các tổ chức khác của học sinh, sinh viên trong Nhà trường (Ban cán sự lớp, BCH chi đoàn, Trưởng nhóm thực tập sản xuất,...)			
2	Hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, chi đoàn, khoa, liên chi đoàn và Nhà trường	6		
3	Có thành tích trong nghiên cứu khoa học, tham gia các cuộc thi, sáng kiến cải tiến kỹ thuật được Nhà trường hoặc các cơ quan có thẩm quyền khen thưởng (bằng khen, giấy khen...)	6		
	Tổng điểm	100		

Kết quả rèn luyện xếp loại (theo kết quả lớp đánh giá):.....

Ghi chú:

1. Kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên được phân thành 05 loại: Xuất sắc, tốt, khá, trung bình, yếu. Cụ thể:

- a) Loại xuất sắc: Từ 90 đến 100 điểm.
- b) Loại tốt: Từ 80 đến dưới 90 điểm.
- c) Loại khá: Từ 70 đến dưới 80 điểm.
- d) Loại trung bình: Từ 50 đến dưới 70 điểm.
- đ) Loại yếu: Dưới 50 điểm.

2. Học sinh, sinh viên bị kỷ luật hình thức khiển trách thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại khá, bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại trung bình.

Bình Định, ngày ...tháng ... năm

Giáo viên chủ nhiệm
(Ký, ghi rõ họ tên)

Lớp trưởng
(Ký, ghi rõ họ tên)

Học sinh, sinh viên
(Ký, ghi rõ họ tên)

MỘT SỐ HÀNH VI VI PHẠM VÀ KHUNG XỬ LÝ KỶ LUẬT
(Kèm theo Quyết định số/QĐ-CDKTCNQN ngày tháng năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Quy Nhơn)

TT	Hành vi vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức kỷ luật				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ học tập 01 năm	Buộc thôi học	
1	Nghỉ học không phép hoặc quá phép liên tục	5-9 ngày	10-14 ngày	15-19 ngày	20 ngày trở lên	HSSV nghỉ có phép phải theo mẫu quy định của nhà trường
2	Nghỉ học không phép hoặc quá phép không liên tục	10-14 ngày	15-19 ngày	20-29 ngày	30 ngày trở lên	Số lần tính trong 1 học kỳ
3	Đến muộn giờ học, giờ thực tập	05-09 lần	10-19 lần	20 lần trở lên		Số lần tính trong 1 học kỳ
4	Mất trật tự, làm việc riêng trong giờ học, giờ thực tập và tự học	04-09 lần	10-19 lần	20 lần trở lên		Số lần tính theo học kỳ
5	Không mặc đồng phục theo quy định nhà trường	05-09 lần	10-19 lần	20 lần trở lên		Số lần tính theo học kỳ
6	Học hộ hoặc nhờ người khác học hộ					Tuỳ theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
7	Có hành vi gian lận trong học tập, thi, kiểm tra					Xử lý theo "Quy chế thi, kiểm tra và công nhận tốt nghiệp" hiện hành; Tuỳ theo mức độ có thể xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học hoặc giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
8	Không đóng học phí đúng quy định và quá thời hạn được trường cho phép hoãn					Tuỳ theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học

TT	Hành vi vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức kỷ luật				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ học tập 01 năm	Buộc thôi học	
9	Vô lễ với giảng viên, cán bộ, viên chức, nhân viên của trường					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
10	Xúc phạm nhân phẩm, danh dự; xâm phạm thân thể đối với giảng viên, cán bộ, viên chức, người lao động và HSSV khác của trường					Tùy theo mức độ, xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học
11	Làm hư hỏng tài sản ký túc xá, trong phòng học (lý thuyết, thực hành) và các tài sản khác của trường					Tùy theo mức độ xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học và phải bồi thường thiệt hại
12	Vi phạm quy định về vệ sinh tại ký túc xá, nơi học tập, thực tập và các khu công cộng khác					Tùy theo mức độ xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học và phải khắc phục vệ sinh môi trường
13	Gây rối an ninh, trật tự trong trường hoặc nơi công cộng					Tùy theo mức độ có thể xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học hoặc giao cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
14	Vi phạm các quy định của pháp luật về an toàn giao thông					Tùy theo mức độ có thể xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học hoặc giao cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
15	Tham gia đua xe hoặc cổ vũ đua xe trái phép					Tùy theo mức độ có thể xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học hoặc giao cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
16	Uống rượu, bia trong giờ học; say rượu, bia khi đến lớp		Lần 1	Lần 2	Lần 3	Số lần tính theo học kỳ

TT	Hành vi vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức kỷ luật				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ học tập 01 năm	Buộc thôi học	
17	Uống rượu, bia, hút thuốc lá trong Ký túc xá		Lần 1			HSSV vi phạm lần 2 sẽ bị đuổi ra khỏi ký túc xá
18	Hút thuốc lá trong trường	Lần 1	Lần 2	Lần 3	Lần 4	Số lần tính theo học kỳ
19	Tổ chức hoặc tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức		Lần 1	Lần 2		Từ lần thứ 3 trở đi, tùy theo mức độ có thể bị buộc thôi học hoặc giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
20	Tàng trữ, lưu hành, truy cập, sử dụng sản phẩm văn hoá đồi trụy hoặc tham gia các hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động tôn giáo trái phép		Lần 1	Lần 2		Từ lần thứ 3 trở đi, tùy theo mức độ có thể bị buộc thôi học hoặc giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
21	Đăng tải, bình luận, chia sẻ các bài viết, hình ảnh có nội dung dung tục, đồi trụy, bạo lực, phản động, xâm phạm an ninh quốc gia, chống phá Đảng và Nhà nước, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của cá nhân trên mạng xã hội.					Tùy theo mức độ có thể xử lý từ khiển trách đến buộc thôi học hoặc giao cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
22	Sản xuất, mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng hoặc lôi kéo người khác sử dụng ma túy				Lần 1	Giao cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
23	Chứa chấp, môi giới, hoạt động mại dâm				Lần 1	Giao cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật

TT	Hành vi vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức kỷ luật				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ học tập 01 năm	Buộc thôi học	
24	Lấy cắp tài sản, chứa chấp, tiêu thụ tài sản do lấy cắp mà có					Tùy theo mức độ có thể xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học hoặc giao cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
25	Chứa chấp buôn bán vũ khí, chất nổ, chất dễ cháy và các hàng cấm theo quy định của Nhà nước				Lần 1	Giao cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
26	Đưa phân tử xấu vào trường, ký túc xá gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự trong trường					Tùy theo mức độ có thể xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học hoặc giao cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
27	Đánh nhau gây thương tích, tổ chức hoặc tham gia tổ chức đánh nhau					Tùy theo mức độ có thể xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học hoặc giao cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.
28	Kích động, lôi kéo người khác biểu tình, viết truyền đơn, áp phích, tham gia hoạt động mang tính chất chính trị trái pháp luật			Lần 1	Lần 2	Nếu nghiêm trọng, giao cho cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật
30	Tự ý bỏ thực tập khi chưa được sự đồng ý của Nhà trường					Tùy theo mức độ có thể xử lý từ cảnh cáo đến buộc thôi học đồng thời HSSV phải hoàn thành thời gian thực tập theo quy định (Tính theo đợt thực tập)

TT	Hành vi vi phạm	Số lần vi phạm và hình thức kỷ luật				Ghi chú
		Khiển trách	Cảnh cáo	Đình chỉ học tập 01 năm	Buộc thôi học	
31	Tự nghỉ học quá thời lượng mô đun; không tham gia tích lũy đủ số lượng mô đun quy định cho từng chương trình đào tạo				Lần 1	Áp dụng cho học viên tham gia học trình độ sơ cấp.

Ghi chú: Học sinh, sinh viên bị kỷ luật hình thức khiển trách thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại khá, bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên thì kết quả rèn luyện không vượt quá loại trung bình.

TRƯỜNG CAO ĐẲNG
KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ QUY NHƠN
KHOA:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐĂNG KÝ DANH HIỆU THI ĐUA
Năm học: 2023 - 2024

Lớp:.....

1. Danh hiệu thi đua cá nhân:

TT	Họ và tên	Danh hiệu thi đua HSSV			Ghi chú
		Khá	Giỏi	Xuất sắc	
1					
2					
3					
4					
5					
6					
7					
8					
9					
10					
....					

2. Danh hiệu thi đua tập thể:

Danh hiệu tập thể lớp:.....

GVCN

Bình Định, ngày tháng năm 2023
Lớp trưởng

Lưu ý:

- Đối với danh hiệu cá nhân: HSSV chọn danh hiệu hiệu đăng ký thi đua nào thì đánh dấu (X) vào cột tương ứng với danh hiệu đó.
- Đối với danh hiệu tập thể, các tập thể lớp có thể đăng ký danh hiệu Lớp Tiên tiến hoặc Lớp Xuất sắc.

(Mẫu 2)

TRƯỜNG CAO ĐẲNG
KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ QUY NHƠN
KHOA.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Định, ngày tháng năm 202...

DANH SÁCH TẬP THỂ LỚP HSSV ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG NĂM HỌC 202... – 202...

Căn cứ đăng ký danh hiệu thi đua của các tập lớp trong năm học 202...-202...;
Căn cứ nội dung thông báo số/ TB-CĐKTCNQN ngày
...../...../202... của Ban Giám hiệu nhà trường về việc xét chọn danh hiệu tập
thể lớp HSSV khen thưởng năm học 202... - 202..., khoa đã tổ chức họp và thống
nhất giới thiệu đề nghị khen thưởng các tập thể lớp sau:

TT	LỚP	GVCN	Danh hiệu (Xuất sắc hoặc tiên tiến)	THÀNH TÍCH NỔI BẬT (Kết quả học tập: số lượng đạt khá, giỏi, xuất sắc; kết quả tham gia các hoạt động phong trào: số lượng hiến máu, các giải thưởng tập thể)
1				
2				
.....				

Nơi nhận:

- Phòng CTHSSV;
- Lưu Khoa.

TRƯỞNG KHOA
(Ký và ghi rõ họ tên)

**NỘI DUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC HỌC SINH, SINH VIÊN ĐIỂM
NĂM.....**

*(Kèm theo Quyết định số/QĐ-CDKTCNQ ngày tháng năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Quy Nhơn)*

TT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt được (Cụ thể mức độ đạt được và điểm số)	Thang điểm tối đa	Điểm đạt được	Minh chứng và ghi chú
I	Nhóm tiêu chí 1: Hệ thống tổ chức, quản lý và công tác hành chính		15		
1	Thành lập tổ chức (phòng, ban) chuyên trách công tác học sinh, sinh viên theo Điều lệ trường trung cấp, Điều lệ trường cao đẳng	Không có phòng, ban chuyên trách làm công tác học sinh, sinh viên	0		
		Không có phòng, ban chuyên trách làm công tác học sinh, sinh viên nhưng có bố trí cán bộ chuyên trách công tác học sinh, sinh viên ghép với các phòng, ban khác	1,5		
		Thành lập phòng, ban độc lập, chuyên trách công tác học sinh, sinh viên	3		
2	Ban hành quy chế và các quy định riêng về công tác học sinh, sinh viên trong nhà trường, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý, giáo dục phát triển toàn diện học sinh, sinh viên	Không ban hành quy chế, quy định (cả riêng, chung) về công tác học sinh, sinh viên	0		
		Ban hành quy chế, quy định về công tác học sinh, sinh viên trong quy chế hoạt động chung của nhà trường	1,5		
		Ban hành quy chế, quy định riêng về công tác học sinh, sinh viên, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý, giáo dục phát triển toàn diện học sinh, sinh viên	3		
3	Thực hiện quy định về báo cáo, thống kê công tác học sinh, sinh viên	Không thực hiện	0		
		Thực hiện không đầy đủ, đúng hạn	1,5		
		Thực hiện tốt quy định về báo cáo, thống kê công tác học sinh, sinh viên	3		
4	Công tác hành chính liên quan đến học	Không giải quyết kịp thời, còn khó khăn, vướng mắc cho người	0		

TT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt được (Cụ thể mức độ đạt được và điểm số)	Thang điểm tối đa	Điểm đạt được	Minh chứng và ghi chú
	sinh, sinh viên	học (có phản ánh, thắc mắc của người học, gia đình,...)			
		Đã giải quyết công tác hành chính liên quan đến học sinh, sinh viên	1,5		
		Có quy định cụ thể quy trình và tổ chức thực hiện tốt công tác hành chính liên quan đến học sinh, sinh viên	3		
		Không có cơ sở dữ liệu về học sinh, sinh viên; không ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hồ sơ học sinh, sinh viên	0		
5	Công tác thu thập, quản lý cơ sở dữ liệu về học sinh, sinh viên; ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý hồ sơ học sinh, sinh viên	Có cơ sở dữ liệu về học sinh, sinh viên nhưng chưa thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hồ sơ học sinh, sinh viên	1,5		
		Thực hiện tốt công tác thu thập, quản lý cơ sở dữ liệu về học sinh, sinh viên; ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý, khai thác dữ liệu hồ sơ học sinh, sinh viên	3		
II	Nhóm tiêu chí 2: Công tác quản lý học sinh, sinh viên		15		
		Thực hiện không đầy đủ, kịp thời	0		
		Có phổ biến nội quy, quy chế và các quy định của nhà trường	1,5		
1	Phổ biến nội quy, quy chế và các quy định của nhà trường liên quan đến học tập, rèn luyện của học sinh, sinh viên	Phổ biến nội quy, quy chế và các quy định của nhà trường liên quan đến học tập, rèn luyện của học sinh, sinh viên đầy đủ, kịp thời, hình thức đa dạng để học sinh, sinh viên hiểu rõ các quy định	3		
		Không có ký túc xá	0		
2	Có ký túc xá và nội quy ký túc xá đảm bảo đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, học tập và rèn luyện của học sinh, sinh viên	Có ký túc xá và nội quy ký túc xá đảm bảo đáp ứng nhu cầu sinh hoạt, học tập và rèn luyện của học sinh, sinh viên	3		

TT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt được (Cụ thể mức độ đạt được và điểm số)	Thang điểm tối đa	Điểm đạt được	Minh chứng và ghi chú
3	Công tác quản lý học sinh, sinh viên ngoại trú	Không quy định về công tác quản lý học sinh, sinh viên ngoại trú	0		
		Có các quy định cụ thể về công tác quản lý học sinh, sinh viên ngoại trú	1,5		
		Thực hiện tốt công tác quản lý học sinh, sinh viên ngoại trú và thường xuyên liên hệ với chính quyền địa phương, gia đình để phối hợp quản lý	3		
4	Công tác thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân học sinh, sinh viên và xử lý kỷ luật học sinh, sinh viên	Không thực hiện công tác thi đua, khen thưởng, xử lý kỷ luật học sinh, sinh viên	0		
		Có triển khai công tác thi đua, khen thưởng, kỷ luật học sinh, sinh viên nhưng còn mang tính hình thức, chưa tạo được phong trào thi đua, kỷ cương trong nhà trường	1,5		
		Thực hiện thường xuyên, kịp thời công tác thi đua, khen thưởng đối với tập thể, cá nhân học sinh, sinh viên và nghiêm minh trong xử lý kỷ luật học sinh, sinh viên vi phạm, tạo nền nếp, kỷ cương trong nhà trường	3		
5	Công tác kiểm tra, đôn đốc thực hiện các nội quy, quy chế công tác học sinh, sinh viên	Không thực hiện thường xuyên công tác kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành nội quy, quy chế công tác học sinh, sinh viên	0		
		Thực hiện tốt công tác kiểm tra, đôn đốc việc chấp hành nội quy, quy chế công tác học sinh, sinh viên, không để xảy ra các trường hợp vi phạm nghiêm trọng dẫn đến kỷ luật	3		
III	Nhóm tiêu chí 3: Công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm và các hoạt động hỗ trợ, dịch vụ đối với học sinh, sinh viên		10		

TT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt được (Cụ thể mức độ đạt được và điểm số)	Thang điểm tối đa	Điểm đạt được	Minh chứng và ghi chú
1	Công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm cho học sinh, sinh viên	Không triển khai công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm cho học sinh, sinh viên	0		
		Thực hiện các nội dung công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm cho học sinh, sinh viên nhưng không hiệu quả	1,5		
		Có bộ phận và cán bộ chuyên trách, thực hiện tốt nội dung công tác hướng nghiệp, tư vấn việc làm cho học sinh, sinh viên	3		
2	Tổ chức các hoạt động dịch vụ đối với học sinh, sinh viên trong nhà trường (nhà ăn tập thể, căng tin, trông giữ xe, dịch vụ văn hóa, thể thao,...)	Không có biện pháp quản lý các hoạt động dịch vụ đối với học sinh, sinh viên trong nhà trường	0		
		Có biện pháp quản lý được thể hiện bằng các văn bản	1,5		
		Quản lý chặt chẽ, kiểm tra, giám sát thường xuyên và tổ chức hiệu quả, đúng quy định các hoạt động dịch vụ học sinh, sinh viên trong trường	3		
3	Công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị sử dụng lao động tổ chức các hoạt động tư vấn hướng nghiệp, rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng cơ bản đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp và xã hội	Không có kế hoạch hoạt động phối hợp	0		
		Có phối hợp nhưng không có kế hoạch	2		
		Có kế hoạch và đã triển khai hiệu quả công tác phối hợp với các cơ quan, đơn vị sử dụng lao động tổ chức các hoạt động tư vấn hướng nghiệp, rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng cơ bản cho học sinh, sinh viên	4		
IV	Nhóm tiêu chí 4: Thực hiện chế độ, chính sách đối với học sinh, sinh viên		10		
1	Thực hiện chính sách học bổng, miễn, giảm học phí, trợ cấp xã hội, bảo hiểm, tín dụng đào tạo và các chế độ, chính sách khác có liên quan đến học sinh, sinh viên	Không bố trí cán bộ chuyên trách thực hiện chính sách cho học sinh, sinh viên	0		
		Có bố trí cán bộ chuyên trách thực hiện chính sách cho học sinh, sinh viên	1,5		
		Có bố trí cán bộ chuyên trách	3		

TT	Tiêu chí đánh giá theo quy định	Mức độ đạt được (Cụ thể mức độ đạt được và điểm số)	Thang điểm tối đa	Điểm đạt được	Minh chứng và ghi chú
		thực hiện và thực hiện chính sách học bổng, miễn, giảm học phí, trợ cấp xã hội, bảo hiểm, tín dụng đào tạo và các chế độ, chính sách khác có liên quan đến học sinh, sinh viên đúng quy định			
2	Đảm bảo nguồn kinh phí, tổ chức xét học bổng cho học sinh, sinh viên theo quy định	Không bố trí kinh phí để cấp học bổng cho học sinh, sinh viên	0		
		Đảm bảo nguồn kinh phí Quỹ học bổng và thực hiện xét cấp học bổng cho học sinh, sinh viên	3		
3	Ban hành văn bản quy định việc hỗ trợ học sinh, sinh viên khuyết tật, người thuộc diện chính sách, học sinh, sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong học tập, rèn luyện	Không có quy định	0		
		Đã ban hành văn bản quy định việc hỗ trợ học sinh, sinh viên khuyết tật, người thuộc diện chính sách, học sinh, sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn trong học tập, rèn luyện	2		
4	Phổ biến chính sách đối với học sinh, sinh viên và quy trình, hồ sơ, thủ tục thực hiện chính sách đối với học sinh, sinh viên và đăng trên trang thông tin điện tử của nhà trường.	Không phổ biến, đăng tải chính sách, quy trình thực hiện chính sách trên trang thông tin điện tử của nhà trường	0		
		Đã thực hiện phổ biến và đăng tải chính sách, quy trình thực hiện chính sách đối với học sinh, sinh viên	2		
V	Nhóm tiêu chí 5: Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, hoạt động thể thao ngoại khóa và các hoạt động phong trào trong học sinh, sinh viên		15		
1	Có cơ sở vật chất (hội trường, trang thiết bị, sân bãi, nhà thi đấu) đảm bảo hoạt động văn hóa, văn nghệ, luyện tập thể thao của học sinh, sinh viên	Không có	0		
		Có hội trường, trang thiết bị, sân bãi, nhà thi đấu nhưng chưa đầy đủ, hiện đại	1,5		
		Có đủ cơ sở vật chất (hội trường, trang thiết bị, sân bãi, nhà thi đấu) hiện đại, đảm bảo hoạt động văn hóa, văn nghệ, luyện tập thể	3		

TT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt được (Cụ thể mức độ đạt được và điểm số) thao của học sinh, sinh viên	Thang điểm tối đa	Điểm đạt được	Minh chứng và ghi chú
2	Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ hàng năm trong học sinh, sinh viên gắn với những sự kiện trọng đại của đất nước, của ngành, nhà trường; tổ chức cho học sinh, sinh viên tham gia các sự kiện, hội diễn văn nghệ tổ chức trong toàn ngành giáo dục nghề nghiệp.	Không có kế hoạch	0		
		Không có kế hoạch tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ theo từng năm học nhưng có tham gia các hoạt động văn hóa, hội diễn văn nghệ chung trong ngành giáo dục nghề nghiệp	1,5		
		Có kế hoạch theo từng năm học và tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ chung trong toàn ngành giáo dục nghề nghiệp	3		
3	Công tác phối hợp với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam (nếu có) trong chỉ đạo, tổ chức phong trào học sinh, sinh viên tình nguyện	Không có hoạt động phối hợp, không tổ chức phong trào học sinh, sinh viên tình nguyện	0		
		Có hoạt động phối hợp nhưng chưa tổ chức được phong trào học sinh, sinh viên tình nguyện	1,5		
		Chủ động tổ chức phong trào học sinh, sinh viên tình nguyện (vào kỳ nghỉ hè) hiệu quả, thiết thực	3		
4	Xây dựng kế hoạch tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa cho học sinh, sinh viên; tổ chức phong trào thu hút, khuyến khích học sinh, sinh viên luyện tập thể thao thường xuyên	Không có kế hoạch tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa cho học sinh, sinh viên	0		
		Có kế hoạch tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa cho học sinh, sinh viên	1,5		
		Có kế hoạch hàng năm về tổ chức hoạt động thể thao ngoại khóa cho học sinh, sinh viên; hoạt động phong trào thu hút, khuyến khích học sinh, sinh viên luyện tập thể thao thường xuyên	3		
5	Tổ chức Đội tuyển để tham gia các giải thể thao, giao lưu, thi đấu với các cơ quan, đơn vị, trường học	Không tổ chức thành Đội tuyển và không tham gia các giải thể thao, giao lưu, thi đấu với các cơ quan, đơn vị, trường học	0		
		Có tham gia giải, giao lưu, thi đấu với các cơ quan, đơn vị, trường học nhưng không tổ chức thành Đội tuyển	1,5		

TT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt được (Cụ thể mức độ đạt được và điểm số)	Thang điểm tối đa	Điểm đạt được	Minh chứng và ghi chú
		Có tổ chức Đội tuyển học sinh, sinh viên và tích cực tham gia các giải thể thao, giao lưu, thi đấu với các cơ quan, đơn vị, trường học.	3		
VI	Nhóm tiêu chí 6: Công tác giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống và đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên		10		
1	Công tác xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các nội dung, biện pháp giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên theo từng năm học và toàn khóa học	Không xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể	0		
		Có chương trình, kế hoạch cụ thể theo từng năm học, từng khóa học	1		
		Xây dựng và tổ chức thực hiện tốt chương trình, kế hoạch với nội dung, hình thức phong phú, cuốn hút học sinh, sinh viên tham gia	2		
2	Công tác tổ chức sinh hoạt chính trị đầu năm học, đầu khóa học và cuối khóa học	Không tổ chức	0		
		Tổ chức đầy đủ nội dung sinh hoạt chính trị đầu năm học, đầu khóa học và cuối khóa học	1,5		
		Tổ chức sinh động đảm bảo đầy đủ nội dung, thời lượng, hình thức phong phú	3		
3	Công tác đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên	Không thực hiện việc đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên	0		
		Có thực hiện việc đánh giá kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên	1,5		
		Xây dựng tiêu chí, khung điểm cụ thể; tổ chức tốt việc đánh giá và sử dụng kết quả rèn luyện của học sinh, sinh viên theo Quy chế	3		
4	Công tác tuyên truyền, khuyến khích học sinh, sinh viên rèn luyện, phấn đấu được	Không thực hiện	0		
		Thực hiện không thường xuyên	1		
		Thực hiện thường xuyên, hiệu	2		

TT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt được (Cụ thể mức độ đạt được và điểm số)	Thang điểm tối đa	Điểm đạt được	Minh chứng và ghi chú
	đứng trong hàng ngũ của Đảng Cộng sản Việt Nam và tham gia tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Sinh viên Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam (nếu có)	qua			
VII	Nhóm tiêu chí 7: Công tác y tế trường học		10		
1	Thành lập phòng Y tế và bố trí viên chức chuyên môn thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe trong nhà trường	Không thành lập Phòng Y tế	0		
		Có phòng Y tế, viên chức chuyên môn, trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị y tế nhưng hoạt động không chuyên nghiệp	1,5		
		Có phòng Y tế, viên chức chuyên môn, trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị y tế đạt tiêu chuẩn quy định, hoạt động hỗ trợ chăm sóc sức khỏe học sinh, sinh viên hiệu quả.	3		
2	Tổ chức việc khám sức khỏe khi nhập học cho học sinh, sinh viên; Phối hợp với cơ quan y tế địa phương trong các hoạt động truyền thông, tư vấn, chăm sóc sức khỏe học sinh, sinh viên	Không tổ chức khám sức khỏe cho học sinh, sinh viên khi nhập trường	0		
		Tổ chức khám sức khỏe cho học sinh, sinh viên khi nhập trường	1		
		Tổ chức tốt việc khám sức khỏe khi nhập học cho học sinh, sinh viên theo quy định; hàng năm có hoạt động phối hợp, truyền thông, tư vấn, chăm sóc sức khỏe học sinh, sinh viên	2		
3	Đảm bảo vệ sinh môi trường (trường, lớp học, ký túc xá); không để xảy ra dịch, bệnh, ngộ độc thực phẩm, tai nạn thương tích trong Trường	Không đảm bảo vệ sinh môi trường (trường, lớp học, ký túc xá); không có hoạt động tuyên truyền, phòng chống dịch bệnh, an toàn thực phẩm	0		
		Đảm bảo vệ sinh trường, lớp học, ký túc xá, nhà ăn	1,5		
		Đảm bảo vệ sinh trường, lớp học, ký túc xá, nhà ăn; có hoạt động tuyên truyền, phòng chống dịch	3		

TT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt được (Cụ thể mức độ đạt được và điểm số)	Thang điểm tối đa	Điểm đạt được	Minh chứng và ghi chú
		bệnh, thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm, không xảy ra dịch bệnh, ngộ độc thực phẩm, tai nạn thương tích trong nhà trường			
4	Thực hiện các quy định và tổ chức công tác truyền thông về sức khỏe sinh sản, phòng, chống HIV/AIDS, tác hại của thuốc lá trong nhà trường	Không có biện pháp thực hiện công tác phòng, chống HIV/AIDS, tuyên truyền tác hại của thuốc lá	0		
		Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục, truyền thông về sức khỏe sinh sản, phòng chống HIV/AIDS	1		
		Tổ chức tốt các hoạt động giáo dục, truyền thông về sức khỏe sinh sản, phòng chống HIV/AIDS; có quy định cụ thể về cấm hút thuốc lá trong trường học, thực hiện tốt công tác giám sát, xử lý các trường hợp vi phạm	2		
VIII	Nhóm tiêu chí 8: Công tác bảo đảm an ninh, trật tự trường học, giáo dục an toàn giao thông, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội		10		
1	Có kế hoạch và tổ chức hoạt động phối hợp với Công an địa phương trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự, giáo dục an toàn giao thông, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội trong và ngoài trường học	Không có kế hoạch phối hợp	0		
		Có kế hoạch và thực hiện phối hợp với công an địa phương trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự trong và ngoài trường học	3		
		Có kế hoạch và tổ chức hoạt động phối hợp với Công an địa phương đồng thời định kỳ tổ chức kiểm tra việc áp dụng các biện pháp về đảm bảo an ninh, trật tự giáo dục an toàn giao thông, phòng, chống tội phạm và tệ nạn xã hội trong và ngoài trường học	5		
2	Phát hiện và xử lý kịp thời, đúng quy định các trường hợp vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội có liên quan	Có xảy ra vụ việc nghiêm trọng về an ninh, trật tự, tệ nạn xã hội trong nhà trường	0		
		Không để xảy ra vụ việc nghiêm	3		

TT	Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt được (Cụ thể mức độ đạt được và điểm số)	Thang điểm tối đa	Điểm đạt được	Minh chứng và ghi chú
	đến học sinh, sinh viên; không có vụ việc nghiêm trọng về an ninh, trật tự xảy ra trong nhà trường	trọng về an ninh, trật tự, tệ nạn xã hội trong trường học; tích cực phát hiện và xử lý đúng quy định các vi phạm pháp luật, tệ nạn xã hội liên quan đến học sinh, sinh viên			
3	Thành lập đội tự quản học sinh, sinh viên trong nhà trường	Không thành lập	0		
		Có thành lập	1		
		Thành lập và có kế hoạch hoạt động hiệu quả	2		
IX	Nhóm tiêu chí 9: Các nội dung khuyến khích đạt được		5		
1	Quy tắc ứng xử văn hóa trong Nhà trường	Không ban hành quy tắc ứng xử trong nhà trường	0		
		Có ban hành quy tắc ứng xử nhưng việc tổ chức thực hiện chưa hiệu quả	1,5		
		Ban hành quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường và có biện pháp thực hiện hiệu quả	2,5		
2	Có đội tuyển của nhà trường đạt giải, thứ hạng cao (nhất, nhì, ba) trong các cuộc thi: Văn nghệ, thể thao, chuyên môn, kỹ thuật, nghiên cứu khoa học, Olympic các môn khoa học,...cấp khu vực và toàn quốc	Không có	0		
		Có đội tuyển của Trường tham gia các cuộc thi nhưng chưa đạt giải cao	1,5		
		Có đội tuyển tham gia các cuộc thi và đạt giải, thứ hạng cao (nhất, nhì, ba)	2,5		
		Cộng:			

Kết luận:

- Tổng điểm đạt được:

- Xếp loại:

Người chấm điểm
(Kèm theo sổ liên hệ)

.... Ngày ... tháng ... năm ...
HIỆU TRƯỞNG
(Ký và đóng dấu)